

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2018/HS-PT

Ngày: 01 – 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán: 1. Ông Hoàng Ngọc Linh

2. Ông Cao Minh Lễ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 128/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Cao Hoàng K do có kháng cáo của bị cáo Cao Hoàng K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2018/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Cao Hoàng K, sinh năm 1968; nơi cư trú: khóm 6, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang, nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn B, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1935 (chết năm 2009); vợ: Nguyễn Thị Phương D; sinh năm: 1968; có 01 con tên Cao Hoàng T, sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo có ông Trần Phước T – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh An Giang. (có mặt)

(Trong vụ án, còn có người tham gia tố tụng khác nhưng không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 08/01/2018, tại nhà Cao Hoàng K và Nguyễn Thị Phương D bị Công an phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc bắt quả tang bán số đề ăn thua bằng tiền cho Ngô Thị Thu H, Phạm Tấn Ng. Thu giữ 62 tờ phoi đề ghi bán trong ngày 08/01/2018 với số tiền thể hiện là 9.431.000 (chín triệu, bốn trăm, ba mươi một nghìn) đồng và 04 tờ phoi đề ghi bán trong ngày 01/01/2018 là 21.342.000 (hai mươi một triệu, ba trăm, bốn mươi hai nghìn) đồng. Công an phường Châu P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và mời cả 02 về trụ sở Công an làm việc.

Tại hồ sơ bị cáo K khai nhận:

Vào năm 2013, thông qua mối quan hệ nên biết được ông Huỳnh Sĩ M và ông M đặt vấn đề với bị cáo ghi bán số đề ăn thua bằng tiền và nộp phoi đề cho M để hưởng hoa hồng bị cáo đồng ý. Hàng ngày khoảng 12 giờ 30 phút, bị cáo và vợ cùng nhau ghi bán số đề cho khách, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo tổng hợp vào phoi và đem phoi đến nộp cho ông M. Trung bình mỗi ngày bị cáo cùng vợ bán số đề ít nhất được khoảng 2.000.000 đồng và nhiều nhất 5.000.000 đồng, tiền hoa hồng được hưởng từ 160.000 đồng đến 400.000 đồng/ngày nhưng không liên tục mỗi năm vợ chồng bị cáo chỉ bán được khoảng 3 đến 4 tháng.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/01/2018, bị cáo và bà D ghi bán số đề ăn thua bằng tiền đài Đồng Tháp mở thưởng cùng ngày nộp phoi cho ông M. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày bị cáo cùng bà D đã bán số đề được số tiền 9.431.000 đồng. Trong đó đã thu tiền mặt là 7.877.000 đồng (trong số tiền này bị cáo đã lấy 3.000.000 đồng trả tiền công thợ sửa nhà cho anh V và lấy 1.820.000 đồng trả tiền mua vật liệu cho anh Q) còn lại số tiền 1.554.000 đồng do khách mua số nợ lại. Công an đã thu giữ 62 tờ giấy ghi bán số đề ngày 08/01/2018 và 04 tờ ghi bán số đề đài Đồng Tháp mở thưởng ngày 01/01/2018 có tổng số tiền bán được 21.342.000 đồng và cùng một số dụng cụ để bán số đề.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 62 tờ giấy ghi bán số đề đài Đồng Tháp ngày 08/01/2018, có chữ ký xác nhận của Cao Hoàng K và Nguyễn Thị Phương D;
- 04 tờ giấy ghi bán số đề đài Đồng Tháp ngày 01/01/2018, có chữ ký tên xác nhận của Cao Hoàng K và Nguyễn Thị Phương D;
- Tiền Việt Nam 3.057.000 đồng (ba triệu, không trăm, năm mươi bảy nghìn đồng);
- 02 máy tính hiệu Casio;

- 02 viết mực màu xanh nhãn hiệu TL 025;
- 02 cùi giấy trắng dùng để ghi bán số đề và 01 tờ giấy than;
- 01 quyển tập học sinh ghi kết quả xổ số kiến thiết từ ngày 11/12/2017 đến ngày 07/01/2018.

Căn cứ kết luận giám định số 116/KLGT – PC54 ngày 07/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang:

- Chữ viết, chữ số trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4-A9, A65-A66 (trên 66 tờ phơi số đề thu giữ) so với chữ viết, chữ số trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M3, M4 (Cao Hoàng K viết) là do cùng một người viết ra.

- Chữ viết, chữ số trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3, A10-A66 (trên 66 tờ phơi số đề thu giữ) so với chữ viết, chữ số trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 (Nguyễn Thị Phương D viết) là do cùng một người viết ra.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS-CD ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Cao Hoàng K và Nguyễn Thị Phương D về tội “*Đánh bạc*” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, r, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Cao Hoàng K (P) 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương D, phần xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08/8/2018, bị cáo Cao Hoàng K có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và xin không cách ly khỏi xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Cao Hoàng K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Cao Hoàng K kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án, xét xử bị cáo Cao Hoàng K về tội “*Đánh bạc*” và tuyên phạt mức án 06 (sáu) tháng tù là đúng quy định của pháp luật. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo K có xuất trình biên lai thu tiền

của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang, nội dung nộp khoản thu lợi bất chính với với số tiền 49.578.000 đồng theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Châu Đốc để hiện sự thành khẩn, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo là thương binh 4/4, bị bệnh tiểu đường đang điều trị. Đây là những tình tiết mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm chưa được xem xét nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt bị cáo Cao Hoàng K 06 tháng tù nhưng được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Ông Trần Phước Tài – Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Cao Hoàng K trình bày: Không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản, điều luật đã truy tố và xét xử đối với bị cáo K. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm có xem xét đến các tình tiết sau: Bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, là thương binh thuộc đối tượng người có công với cách mạng, chưa tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi cha già yếu, thành khẩn khai báo, nhận tội, đã nộp số tiền 49.578.000 đồng theo bản án sơ thẩm, từ khi vụ án xảy ra đến nay không vi phạm gì mới tại địa phương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt, có thể cho bị cáo hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo ở nhà, lao động tạo thu nhập giúp ích cho gia đình và làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Cao Hoàng K (P) kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Đối với người bào chữa cho bị cáo Cao Hoàng K nêu ra những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Cao Hoàng K tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 116/KLGT-PC54 ngày 07/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Bị cáo Cao Hoàng K và Nguyễn Thị Phương D đã có hành vi đánh bạc trái phép nhiều lần dưới hình thức bán số đề ăn thua bằng tiền, cụ thể ngày 01/01/2018 các bị cáo đã ghi bán với số tiền thể hiện trên 04 phôi đề là 21.342.000 đồng và lần bắt quả tang ngày 08/01/2018 với số tiền ghi trên 62 tờ phôi là 9.431.000 đồng. Tổng cộng 30.773.000 đồng.

[4] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo K đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm được quy định và trừng phạt tại khoản 1 Điều 321

Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội danh này là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Cao Hoàng K, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có thu nhập ổn định từ việc mua bán tạp hóa và bán cà phê để nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng do tham lam, tư lợi muốn có nhiều tiền tiêu xài mà không bỏ công sức lao động vất vả nên bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề nhiều lần, nhằm thu lợi bất chính được xem là tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây tan vỡ hạnh phúc của một số gia đình và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có một mức hình phạt nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, khi lượng hình có xem xét cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 như: thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; tự thú các lần phạm tội trước đó; bị cáo là thương binh 4/4 khi tham gia chiến trường Campuchia, thuộc đối tượng là người có công với cách mạng; nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, trình độ văn hóa thấp, thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, đang nuôi cha già bị bệnh tai biến... để xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là hoàn toàn có căn cứ. Đây là mức án đầu khung hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, không phải là mức án nặng như bị cáo trình bày. Lẽ ra, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có xuất trình các phiếu xét nghiệm, đơn thuốc thể hiện bị cáo bị bệnh tiểu đường đang điều trị và biên lai thu tiền số 0000911 ngày 01/11/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang, với số tiền 49.578.000 đồng là tiền thu lợi bất chính theo bản án sơ thẩm số 47/2018/HSST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Châu Đốc thể hiện sự ăn năn hối cải, thấy được lỗi của bản thân mà tự nguyện nộp phạt. Mặt khác, trong vụ án, cấp sơ thẩm chưa xem xét đến tình tiết “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đối với bị cáo Cao Hoàng K để xem xét cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình là có thiếu sót trong việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết mới phát sinh trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, chưa được cấp sơ thẩm xem xét nên cần được ghi nhận. Sau khi vụ án xảy ra đến nay bị cáo chấp hành tốt các quy định tại địa phương, không vi phạm gì mới và có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thì những tình tiết nêu trên thỏa mãn các điều kiện được hưởng án treo của Nghị quyết. Để thể hiện chính sách khoan hồng đối với người phạm tội thực sự ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, có thể giữ nguyên mức hình phạt tù của cấp sơ

thẩm đã tuyên, nhưng cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Hoàng K thuộc đối tượng là người có công với cách mạng nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm điều chỉnh lại phần án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[7] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Hoàng K (P); Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt và sửa phần án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, r, x khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Cao Hoàng K (P) 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án (01/11/2018).

Giao bị cáo Cao Hoàng K (P) cho Ủy ban nhân dân phường C, Thành phố C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. (Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về số tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Cao Hoàng K (P) đã nộp số tiền 49.578.000 đồng theo Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HSST ngày 31/7/2018

của Tòa án nhân dân Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang. (Biên lai thu tiền số 0000911 ngày 01/11/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang)

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm đối với bị cáo Cao Hoàng K (P).

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKSND huyện, thị (1)
- TAND thành phố Châu Đốc (2);
- Công an thành phố Châu Đốc (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS thành phố Châu Đốc (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn